

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **239**/TB-THADS(KV10)

Đồng Nai, ngày **16** tháng 9 năm 2025.

**THÔNG BÁO**  
**KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

**I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN**

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: **Công ty Đấu giá Hợp danh Miền Đông** (gọi tắt là Công ty Miền Đông).

Địa chỉ Trụ sở: 0.65, khu phố 7, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai .

2. Qua thời gian tổ chức thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá thì chỉ có 01 (một) tổ chức tham gia nộp hồ sơ là Công ty Đấu giá Hợp danh Miền Đông (*Vụ bà Nguyễn Thị Thu Hà*). Qua xem xét năng lực và kinh nghiệm của tổ chức đấu giá, Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai – Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 đã chấm điểm của tổ chức đấu giá tài sản được chọn là 95 điểm và quyết định lựa chọn Công ty Đấu giá Hợp danh Miền Đông là tổ chức bán đấu giá tài sản để đấu giá đảm bảo theo quy định của luật Thi hành án và các văn bản có liên quan.

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối. Không.

**II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM**

| TT       | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                       | Công ty Đấu giá Hợp danh Miền Đông |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>                                                                                                                                                                          | <b>19,0</b>                        |
| 1.       | Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá                                                                                                                                                                                                                                        | 10,0                               |
| 2.       | Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá                                                                                                                                                                                                                              | 5,0                                |
| 3.       | Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên<br><br>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp | 2,0                                |
| 4.       | Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến                                                                                                                               | 1,0                                |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |             |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 5.         | Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1,0         |
| <b>II</b>  | <b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>16,0</b> |
| 1.         | Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4,0         |
| 2.         | Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4,0         |
| 3.         | Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4,0         |
| 4.         | Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4,0         |
| <b>III</b> | <b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>53,0</b> |
| 1.         | Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)<br>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.                                                                                                                                                                                                                                                                     | 15,0        |
| 2.         | Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề<br>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 7,0         |
| 3.         | Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan)<br>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.                                                                                                                                              | 7,0         |
| 4.         | Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)<br>Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm.<br>Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm. | 3,0         |
| 5.         | Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)<br>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.                                                                                                                  | 5,0         |
| 6.         | Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản<br>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 3,0         |
| 7.         | Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được                                                                                                                                                                                                                                 | 4,0         |

|                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |           |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|                     | cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản)<br>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí. |           |
| 8.                  | Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề<br>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4,0       |
| 9.                  | Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)<br>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.                                    | 5,0       |
| IV                  | <b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b> (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)                                                                                                            | 7         |
| 1.                  | Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá<br>- Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản<br>- Người có tài sản đấu giá phải công khai các tiêu chí thành phần kèm theo số điểm đối với tiêu chí này (nếu có)                                                                                                                 | 3,0       |
| 2.                  | Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh.                                                                                                                                                                                                              | 4,0       |
| <b>Tổng số điểm</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>95</b> |

**Kết quả do Công ty tự chấm: 98/100 điểm. Phòng THADS KV10 – Đồng Nai chấm: 95/100 điểm.**

**Nơi nhận:**

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Trang thông tin điện tử Thị hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (để đăng tải);
- Công ty Miền Đông;
- Lưu :VT,HSTHA.

